

Số: **1588**/SNN-KHTC

Quảng Trị, ngày **01** tháng **10** năm 2019

V/v thẩm định Kế hoạch bảo tồn loài Chá và  
chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Ban quản lý Dự án BCC tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Quyết định số 05/2016/QĐ-UB ngày 25/2/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị Ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động khẩn cấp bảo tồn các loài linh trưởng ở Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 6/5/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kế hoạch năm 2019 thực hiện Dự án BCC-GEF;

Căn cứ văn bản số 124/GEF/BCC-BQL ngày 17/11/2017 của Ban quản lý dự án Trung ương về việc hỗ trợ xây dựng kế hoạch hành động bảo tồn loài mục tiêu;

Căn cứ văn bản số 98/BCC-BQL ngày 23/5/2019 của Ban quản lý dự án Trung ương về việc trình thẩm định và phê duyệt kế hoạch hành động bảo tồn loài của tỉnh Quảng Trị và Quảng Nam;

Căn cứ kết quả Hội thảo lần 1 và kết quả lấy ý kiến lần 2 đối với Kế hoạch bảo tồn loài Chá và chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và dự thảo kế hoạch hoành động bảo tồn loài Chá và chân nâu của Ban QLDA Trung ương và Nhóm tư vấn (công văn số 65/BCC-BQL ngày 02/4/2019, số 87/BCC-BQL ngày 4/5/2019 của Ban quản lý dự án Trung ương về thông báo kết quả Hội thảo);

Xét Tờ trình số 103/TTr-BCCGEF ngày 9/7/2019 và Tờ trình số 158/TTr-BCCGEF ngày 25/9/2019 của Ban quản lý Dự án BCC về việc thẩm định, phê duyệt Kế hoạch bảo tồn loài Chá và chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; văn bản số 302/SSKL-QLBVR ngày 8/8/2019 của Chi cục Kiểm lâm,

Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định kế hoạch hành động bảo tồn loài Chá và chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, gồm các nội dung cụ thể như sau:

**1. Tên kế hoạch:** Kế hoạch bảo tồn loài Chá và chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

**2. Đơn vị chủ trì xây dựng kế hoạch:** Ban quản lý Dự án BCC tỉnh Quảng Trị.

**3. Thời gian thực hiện:** Kế hoạch bảo tồn loài Chá và chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được thực hiện trong giai đoạn 2019-2025 và định hướng đến năm 2030.

**4. Phạm vi thực hiện:** Kế hoạch được áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, trong đó tập trung vào các khu vực sau:

- Khu BTTN Đakrông và các khu vực thuộc vùng đệm của KBT.

- Khu BTTN Bắc Hướng Hóa và các khu vực thuộc vùng đệm của KBT.

- Khu Rừng phòng hộ lưu vực sông Bến Hải: khu rừng tự nhiên tại xã Vĩnh Ô, huyện Vĩnh Linh là đầu nguồn của các con sông: Bến Hải, Sê Păng Hiêng, Kiên Giang và sông Ranh.

- Hành lang bảo tồn đa dạng sinh học kết nối Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông và Bắc Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị..

## **5. Mục tiêu:**

### **5.1. Mục tiêu chung**

Kế hoạch bảo tồn loài Chà vá chân nâu hướng tới việc duy trì và nâng cao kích thước quần thể, giảm thiểu các mối đe dọa tới loài, duy trì sự ổn định chất lượng sinh cảnh sống của loài.

### **5.2. Mục tiêu cụ thể**

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, đến năm 2025 hoàn thiện 01 bộ cơ sở dữ liệu về hiện trạng loài Chà vá chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị phục vụ công tác quản lý và bảo tồn;

- Tăng cường hiệu quả thực thi pháp luật; ngăn chặn hoạt động săn bắn, bẫy bắt và buôn bán trái pháp luật;

- Nâng cao nhận thức và hành động bảo tồn Chà vá chân nâu của tất cả các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và mọi cá nhân;

- Đến năm 2025, phần lớn cán bộ các khu bảo tồn, ban quản lý RPH LVS Bến Hải được tập huấn, tăng cường năng lực quản lý và bảo tồn Chà vá chân nâu.

## **6. Nội dung chính và Kế hoạch chi tiết bảo tồn loài Chà vá chân nâu đến năm 2025:**

Các hoạt động của Kế hoạch bảo tồn loài Chà vá chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được xây dựng căn cứ vào các cơ sở pháp lý, tình trạng và phân bố Chà vá chân nâu trên toàn tỉnh, các mối đe dọa tới Chà vá chân nâu và hạn chế của các KBT trong quản lý và bảo tồn tài nguyên của khu vực. Ngoài ra, các chương trình kế hoạch hành động của các KBT đã xây dựng được ưu tiên và không lặp lại trong xây dựng Kế hoạch này. Các nội dung chính của bản Kế hoạch được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên bao gồm:

- Điều tra kích thước quần thể và phân bố của loài Chà vá chân nâu trên toàn tỉnh Quảng Trị: trong 02 năm 2019 và 2020

- Lòng ghép hoạt động giám sát tình trạng và phân bố Chà vá chân nâu trong công tác quản lý của các khu bảo tồn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị: Giai đoạn 2021-2025.

- Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật để bảo vệ loài Chà vá chân nâu và môi trường sống của chúng: Giai đoạn 2019-2025.

- Nâng cao nhận thức và hành động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về bảo tồn Chà vá chân nâu thông qua các chương trình giáo dục bảo tồn: Giai đoạn 2019-2024;

- Nâng cao năng lực bảo tồn loài Chà vá chân nâu cho các khu bảo tồn: Giai đoạn 2020-2025.

## **7. Kinh phí thực hiện Kế hoạch:**

**Tổng kinh phí: 9.299.600.000 đồng** (Chín tỷ, hai trăm chín mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn).

Phân theo nguồn vốn:

- Nguồn ngân sách: 3.359.600.000 đồng;

- Nguồn Dự án BCC-GEF: 380.000.000 đồng;

- Nguồn vốn khác (các chương trình/dự án khác, các dự án của các tổ chức phi chính phủ,...): 5.560.000.000 đồng.

(Bảng chi phí chi tiết theo Kế hoạch hành động do Ban QLDA BCC lập kèm theo)

## **8. Các giải pháp thực hiện**

### **8.1. Giải pháp về vốn đầu tư**

Các hành động (nội dung) của Kế hoạch bảo tồn loài Chà vá chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là cần thiết và cần sớm được triển khai. Tuy nhiên, nguồn vốn ngân sách còn hạn chế và đang trong giai đoạn tìm kiếm các nguồn lực khác để thực hiện như từ các Dự án BCC – GEF, các tổ chức phi Chính phủ, .v.v.v. Do vậy, Ban quản lý dự án tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh Quảng Trị cần kêu gọi đầu tư từ các tổ chức trong nước và quốc tế cho hoạt động bảo tồn loài Chà vá chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Nguồn vốn đầu tư được ưu tiên phân bổ cho các KBT thực hiện các hoạt động theo kế hoạch dưới sự giám sát của UBND tỉnh Quảng Trị và các đơn vị liên quan như Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư.

Một số hoạt động ưu tiên nguồn vốn lớn như phục hồi sinh cảnh cho Chà vá chân nâu được lồng ghép với các chương trình khác đang và sẽ được thực hiện để tránh chồng chéo và giảm nguồn vốn đầu tư.

### **8.2. Giải pháp về cơ chế chính sách**

Để thực hiện tốt các hoạt động như trong bản Kế hoạch, UBND tỉnh Quảng Trị cần quan tâm đến việc quy hoạch các chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho các KBT trong tỉnh thực hiện các hoạt động bảo tồn loài Chà vá chân nâu. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị cần tạo cơ chế thông thoáng cho các tổ chức trong nước và quốc tế đầu tư bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học trong tỉnh. UBND tỉnh Quảng Trị khuyến khích các doanh nghiệp, các nhà khoa học, các tổ chức trong nước và quốc tế nghiên cứu và hợp tác triển khai các chương trình, dự án.

### **8.3. Giải pháp về khoa học công nghệ và đào tạo**

Các KBT cần tăng cường hệ thống thông tin, nâng cao năng lực, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, thường xuyên cập nhật tình hình bảo vệ rừng. Các KBT xây dựng hệ thống cảnh báo cháy rừng, hệ thống thông tin liên lạc chỉ huy phòng chống cháy rừng.

Sau khi các lớp tập huấn kỹ năng Điều tra và giám sát Chà vá chân nâu và

Quản lý bảo tồn đa dạng sinh học kết thúc, các cán bộ tham gia tập huấn nên tổ chức nhóm chia sẻ kỹ năng và tổ chức thực hiện.

Hàng năm, các KBT cần có các lớp tập huấn tương tự nhằm bổ sung thông tin và phát triển nguồn nhân lực cho tất cả các cán bộ KBT, đặc biệt là các cán bộ trẻ chưa được tham gia các lớp tập huấn.

Thông qua các lớp thăm quan, học tập về mô hình cứu hộ Chà vá chân nâu, các cán bộ tham gia khóa học hoàn thiện kỹ năng tiếp nhận, sơ cứu và xử lý bước đầu trong việc cứu hộ Chà vá chân nâu. Các KBT xây dựng hệ thống chuồng trại tạm thời để kịp thời cứu chữa các cá thể Chà vá chân nâu bị thương. Các KBT thiết lập hệ thống thông tin liên lạc thường xuyên với các Trung tâm cứu hộ để chuyển giao các cá thể thu được từ các vụ buôn bán trái phép.

Ngoài ra, cần khuyến khích cán bộ của các KBT tham gia các chương trình đào tạo đại học và Sau đại học liên quan tới bảo vệ tài nguyên rừng và bảo tồn đa dạng sinh học. Trong mỗi khu bảo tồn, cần có cán bộ nghiên cứu chuyên sâu về nhóm Linh trưởng nói chung và chà vá chân nâu nói riêng.

#### **8.4. Giải pháp về tuyên truyền**

Để hoạt động tuyên truyền bảo tồn loài Chà vá chân nâu có hiệu quả và tránh lãng phí, Ban quản lý các KBT cần tổ chức họp thôn tại các khu vực có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống có phong tục săn bắn (ưu tiên 14 thôn bản trong vùng dự án BCC – GEF). Ngoài những tờ rơi, tranh treo tường, áo tuyên truyền, các cán bộ tuyên truyền cần hướng dẫn người dân tác hại của săn bắn trái phép Chà vá chân nâu và các loài quý hiếm khác thuộc danh mục bảo vệ của Việt Nam.

Bên cạnh đó, các hoạt động ngoại khóa trong các trường học cũng cần được hỗ trợ nguồn kinh phí để trở thành các hoạt động thường niên hướng đến giáo dục bảo tồn từ các thế hệ trẻ.

Bên cạnh các giải pháp kỹ thuật cần bổ sung các kỹ năng tiếp cận xã hội cho cán bộ KBT nhằm cùng với chính quyền động viên người dân địa phương tham gia công tác bảo tồn cũng như củng cố và xây dựng mối quan hệ với các cơ quan, đoàn thể trong vùng nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm quản lý, tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức trong và ngoài nước, các tổ chức phi chính phủ.

#### **8.5. Bảo tồn Chà vá chân nâu trong bối cảnh biến đổi khí hậu**

Chà vá chân nâu là loài thú được xác định nhạy cảm với biến đổi khí hậu. Các hoạt động được đề xuất cho loài chà vá chân nâu trong bản kế hoạch hành động này phù hợp với kế hoạch hành động bảo tồn đa dạng sinh học vùng Trung Trường Sơn trong bối cảnh biến đổi khí hậu. Ngoài hệ sinh thái rừng trong các KBT, việc duy trì chất lượng rừng ở các khu vực nằm trên hành lang đa dạng sinh học nói KBT Đăkrông và KBT Bắc Hương Hóa cũng cần được chú ý và ưu tiên thực hiện. Đây sẽ là không gian phát tán của các loài thực vật, không gian di chuyển của một số loài động vật trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

### **9. Tổ chức thực hiện:**

#### **9.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Giúp Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì, điều phối, thống nhất tổ chức thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương có liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch.

c) Chủ trì phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các đơn vị cơ sở trong quá trình thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

d) Chủ trì, huy động nguồn lực trong và ngoài nước để thực hiện Kế hoạch này;

e) Lồng ghép việc thực hiện kế hoạch này với Kế hoạch hành động khẩn cấp bảo tồn các loài linh trưởng Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của quốc gia theo quyết định 628/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng chính phủ.

f) Giám sát tiến độ thực hiện, tổ chức sơ kết và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2025; định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch.

### **9.2. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp & PTNT và các Sở, ngành liên quan thực hiện các chương trình, đề án, dự án được phân công và các nhiệm vụ thuộc phạm vi, trách nhiệm, quyền hạn của Sở.

b) Thực hiện các nhiệm vụ và các chương trình, đề án, dự án ưu tiên được phân công.

### **9.3. Ban Quản lý dự án BCC-GEF tỉnh Quảng Trị**

a) Triển khai các gói hỗ trợ cho các hoạt động ưu tiên trong kế hoạch theo kinh phí được phê duyệt từ nguồn của dự án BCC-GEF.

b) Tổ chức các lớp tập huấn để hỗ trợ triển khai việc thực hiện kế hoạch.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.

### **9.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính**

Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Sở Tài nguyên Môi trường, Ban quản lý Dự án BCC – GEF tỉnh Quảng Trị để phối hợp với các sở, ngành liên quan nhằm tìm kiếm, huy động, lồng ghép các nguồn lực triển khai kế hoạch. Sở Tài chính cân đối, bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp hàng năm thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động.

### **9.5. Ban quản lý các Khu BTTN, rừng phòng hộ LVS Bến Hải**

a) Chủ động xây dựng và trực tiếp thực hiện các hoạt động bảo tồn loài Chà vá chân nâu trong phạm vi được giao quản lý;

b) Bố trí đủ nguồn nhân lực cho công tác bảo tồn loài Chà vá chân nâu trong địa bàn quản lý.

c) Hỗ trợ công tác thực hiện các hoạt động bảo tồn loài Chà vá chân nâu có phân bố trong phạm vi vùng đệm của các khu bảo tồn thiên nhiên;

d) Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng khác trong việc triển khai việc thực hiện các hoạt động của kế hoạch; tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động săn bắn và gây suy giảm sinh cảnh loài Chà vá chân nâu.

e) Định kỳ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

#### **9.6. Các tổ chức, cộng đồng và cá nhân khác có liên quan**

a) Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tuyên truyền bảo tồn Chà vá chân nâu.

b) Tham gia hỗ trợ công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về bảo tồn loài Chà vá chân nâu.

#### **10. Kết luận:**


Kế hoạch bảo tồn loài Chà vá chân nâu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được xây dựng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 của Ban quản lý dự án BCC tỉnh Quảng Trị đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

Căn cứ kết quả thẩm định, Ban quản lý dự án BCC tỉnh Quảng Trị trình UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**



**Hồ Xuân Hòe**